

亞東學校財團法人亞東科技大學學生急難慰助金申請要點

**QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ TIỀN HỖ TRỢ KHẨN CẤP CHO HỌC SINH
ĐẠI HỌC KHOA HỌC KỸ THUẬT Á ĐÔNG**

89.8.1 本校 89 學年度第 1 次學生事務會議訂定

102.5.29 本校 101 學年度第 4 次學生事務會議修正通過

103.1.8 本校 102 學年度第 2 次學生事務會議修正通過

103.6.4 本校 102 學年度第 4 次學生事務會議修正通過

106.6.7 本校 105 學年度第 4 次學生事務會議修正通過

110.7.20 本校 109 學年度第 1 次臨時學生事務會議修正通過

89.8.1: Được ban hành tại cuộc họp về công tác sinh viên lần thứ nhất của năm học 89 (1999).

102.5.29: Được ban hành tại cuộc họp về công tác sinh viên lần thứ tư của năm học 101 (2012) và được sửa đổi và thông qua.

103.1.8: Được ban hành tại cuộc họp về công tác sinh viên lần thứ hai của năm học 102 (2013) và được sửa đổi và thông qua.

103.6.4: Được ban hành tại cuộc họp về công tác sinh viên lần thứ tư của năm học 102 (2013) và được sửa đổi và thông qua.

106.6.7: Được ban hành tại cuộc họp về công tác sinh viên lần thứ tư của năm học 105 (2016) và được sửa đổi và thông qua.

110.7.20: Được ban hành tại cuộc họp tạm thời về công tác sinh viên lần thứ nhất của năm học 109 (2021) và được sửa đổi và thông qua.

一，本校遭逢變故極需幫助之在學學生，為能予以適切慰問救助，特訂定本要點。

二，本校學生發生下列情事之一者，得予申請核發慰助金：

（一）不幸亡故者，核發急難慰助金新臺幣壹萬伍仟元。

（二）重傷或重病就醫者，核發急難慰助金新臺幣伍仟元。

（三）家庭遭重大變故者（例如：父母重大疾病，非自願性失業，水災，火災，地震災情嚴重及其他意外事件引起重大傷亡）新臺幣伍仟元。（得視情節提高急難慰助金額，上限為壹萬伍仟元）

三，本校學生發生前點情事之一，且為政府核定之低收入戶（領有政府單位核發之證明文書者）或屬特殊情事者，得視情節給予最高急難慰助金新臺幣貳萬元。

符合第二點，第三點規定之亡故學生，其急難慰助金之具領人先後順序為其父母，兄弟。

五，急難慰助金之核發以同一事件每人每學期申請慰助乙次為原則：但有特殊情事者，需經學生事務會議審議或校長核定者，不在此限。

六，急難慰助金之申請核發程序如右：在學學生符合本要點第二，三點訂定之情事者，檢據文件向生活輔導組提出申請，經導師，系主任簽署後，送生活輔導組辦理；生活輔導組得依情節審核，陳校長核定後，依會計程序請領核定金額之急難慰助金。

七，校內外捐款有指定急難慰助金用途者，則依上述條文規定管制運用。

八，本要點經學生事務會議通過，陳校長核定後公布施行，修訂時亦同

Điều 1: Nhà Trường đã thiết lập Quy định này để cung cấp hỗ trợ hậu quả nghiêm trọng cho sinh viên trong trường hợp gặp phải sự cố khẩn cấp.

Điều 2: Sinh viên của nhà trường có thể nộp đơn xin hỗ trợ tài chính trong các trường hợp sau đây:

(1) Sinh viên tử vong đáng tiếc, sẽ nhận được 15,000 Tân Đài Tệ.

(2) Sinh viên bị thương nặng hoặc mắc bệnh nặng phải điều trị, sẽ nhận được 5,000 Tân Đài Tệ.

(3) Gia đình trải qua biến cố nghiêm trọng (ví dụ: bố mẹ mắc bệnh nặng, thất nghiệp không tự nguyện, lụt lội, hỏa hoạn, thiên tai nghiêm trọng như động đất và các sự kiện khẩn cấp khác gây ra tổn thương và thiệt hại lớn), sẽ nhận được 5,000 Tân Đài Tệ. (Có thể xem xét tăng số tiền hỗ trợ tùy thuộc vào tình hình, tối đa là 15,000 Tân Đài Tệ).

Điều 3: Sinh viên gặp phải các tình huống ở trên và được xác định là hộ nghèo (có giấy tờ chứng minh do cơ quan chính phủ cấp), hoặc các trường hợp đặc biệt, sẽ nhận được hỗ trợ tài chính cao nhất là 20,000 Tân Đài Tệ, tùy thuộc vào hoàn cảnh.

Điều 4: Sinh viên tử vong theo quy định tại Điều 2 khoản 2 và 2, người được hưởng tiền hỗ trợ sẽ được ưu tiên theo thứ tự là cha mẹ, sau đó là anh chị em.

Điều 5: Việc cấp tiền hỗ trợ khẩn cấp sẽ được thực hiện theo nguyên tắc mỗi sinh viên có thể nộp đơn một lần mỗi học kỳ cho cùng một sự kiện. Tuy nhiên, trường hợp đặc biệt cần được xem xét và quyết định bởi Hội đồng Công tác Sinh viên hoặc giám đốc trường, không bị giới hạn này.

Điều 6: Thủ tục đăng ký và cấp tiền hỗ trợ khẩn cấp như sau: Sinh viên đang học đại học, đáp ứng các tình huống quy định tại Điều 2 và Điều 3, cung cấp giấy tờ liên quan cho Bộ phận Hướng dẫn hỗ trợ học sinh. Sau khi được ký duyệt bởi người hướng dẫn và giám đốc khoa, Bộ phận Hướng dẫn Hỗ Trợ Học Sinh sẽ tiến hành xem xét theo tình huống, và sau khi được xác nhận bởi Hiệu trưởng, sẽ thực hiện thủ tục kế toán để nhận số tiền hỗ trợ đã được xác nhận.

Điều 7: Việc quản lý và sử dụng tiền hỗ trợ khẩn cấp từ các khoản quyên góp trong và ngoài trường sẽ tuân thủ quy định được nêu trên.

Điều 8: Quy định này đã được thông qua tại Hội đồng Công tác Sinh viên và được công bố và thực hiện sau khi được chấp thuận bởi Hiệu trưởng. Khi được sửa đổi, cũng sẽ tuân thủ quy trình tương tự.